# tiết 137: Ôn tập, kiểm tra đánh giá giữa HKII

# tiết 138: PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) …PHẠM VI 1000 (T1 )

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện pháp công (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển các năng lực toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

**2. Học sinh:**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).    - HS nêu phép tính tìm số quyển sách: 243 + 325 = ?  -GV nhận xét, chuyển vào bài mới.  - GV ghi tựa. | - Hát  - **Cá nhân**: HS quan sát bức tranh. Bức tranh vẽ gì?  - **Nhóm 2**: Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  + Bức tranh vẽ hai bạn học sinh và các chồng sách quyên góp  + Chẳng hạn: Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách, khối lớp Hai ủng hộ 325 quyền sách. Vậy cả hai khối lớp ủng hộ được bao nhiêu quyển sách  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại tựa bài. |
| **2. Hình thành kiến thức**  - Nêu đề toán: Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách, khối lớp Hai ủng hộ 325 quyển sách. Vậy cả hai khối lớp ủng hộ được bao nhiêu quyển sách?  - Cho HS nêu phép tính thích hợp.  - HS tính 243 + 325 = ?  - Chốt lại các bước thực hiện tính 243 + 325= ?  - Gv nêu một phép tính cho HS thực hiện trên bảng con: 161 + 427= ?  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc lại đề toán.  - **Cá nhân:** HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  - Khối lớp Một ủng hộ bao nhiêu quyển sách ?  + Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách.  - Khối lớp Hai ủng hộ bao nhiêu quyển sách ?  + Khối lớp Hai ủng hộ 325 quyển sách.  - Vậy muốn biết cả hai khối lớp ủng hộ bao nhiêu quyển sách ta làm phép tính gì?  + Làm phép tính cộng.  -HS nêu: 243 + 325  - **Nhóm 2**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  - Đặt tính theo cột dọc.  - Thực hiện từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị (3 cộng 5 bằng 8, viết 8)  + Cộng chục với chục.(4 cộng 2 bằng 6, viết 6)  + Cộng trăm với trăm.(2 cộng 3 bằng 5, viết 5)  Vậy 243 + 325 = 568  - HS thực hiện trên bảng con. |
| **3. Luyện tập - Thực hành**  **Bài 1: Tính:**  -Cho hoc sinh đọc đề , xác định yêu cầu   |  | | --- | |  |   - GV yêu cầu HS tính rồi viết kết quả phép tính.  - HS đổi và kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Chốt :HS nhắc lại quy tắc cộng từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Đặt tính rồi tính:**  -Cho hoc sinh đọc đề , xác định yêu cầu  **153 + 426 582 + 207**  **450 + 125 666 + 300**  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS nhắc lại cách cộng: Thực hiện tính từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị.  + Cộng chục với chục.  + Cộng trăm với trăm.  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 2**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  [Cánh diều] Giải toán 2 bài: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000  - HS nêu yêu cầu bài tập.  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 4**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  **\* Dự kiến:**  [Cánh diều] Giải toán 2 bài: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000  -HS đối chiếu với bài của cô |
| **4 .Vận dụng, trải nghiệm**  **-** Tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng đã học rồi chia sẻ với cả lớp.  -GV nhận xét, tuyên dương.  - Ôn lại quy trình cộng.  - Hoàn thành VBTT.  - Xem trước bài tới.  - Nhận xét tiết học. | - Trong vườn có 123 cây nhãn và 232 cây bưởi. Trong vườn có 355 cây  Ta có phép tính : 123 +\_232= 355  - Hôm nay các em biết thêm được điều gì?  + Quy trình cộng các số có 3 chữ số - Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cầnlưu ý những gì? + Đặt hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục, Hàng tram thẳng hàng trăm  - Thực hiện tại nhà  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH TIẾT DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

# tiết 139: PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) …PHẠM VI 1000 (T2 )

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện pháp công (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển các năng lực toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

**2. Học sinh:**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Gv tổ chức học sinh hát bài hát.  - GV giới thiệu bài, ghi bảng. | | - HS vận động theo nhạc  - HS nêu tựa bài. |
| **2. Luyện tập - Thực hành**  **\*Bài 3:**  - Gọi học sinh đọc đề.  - Quan sát mẫu, nêu cách đặt tính rồi tính của phép tính 124 + 35  - GV chốt lại cách thực hiện và lưu ý cách đặt tính.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV kết luận.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\*Bài 4:**  - Gọi học sinh đọc đề.  - Quan sát mẫu: Nhắc lại cách đặt tính rồi tính của phép tính 261 + 4  - GV chốt và lưu ý cách đặt tính.  - GV hỗ trợ HS làm bài tập.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc bài  - HS nêu yêu cầu bài tập. Tính nhẩm.  - 4 cộng 5 bằng 9, viết 9.  2 cộng 3 bằng 5, viết 5.  hạ 1, viết 1.  Vậy 124 + 35 =159  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 4**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  **\* Dự kiến:**  [Cánh diều] Giải toán 2 bài: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000  - HS lắng nghe.  -1 em đọc  - Nêu yêu cầu bài 4  + Tính theo mẫu  - 1 cộng 4 bằng 5, viết 5.  Hạ 6, viết 6.  Hạ 2, viết 2.  Vậy 261 + 4 = 265  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  **\* Dự kiến:**  [Cánh diều] Giải toán 2 bài: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000  - HS lắng nghe. | |
| **Bài 5: Đặt tính rồi tính:**  - Cho học sinh đọc đề, xác định yêu cầu  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - GV đặt câu hỏi để HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính trong từng trường hợp. HS nhắc bạn lỗi sai hay gặp trong khi đặt tính và tính.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 6** :  - GV chiếu hình ảnh minh họa.  - Cho học sinh đọc đề.  - Yêu cầu học sinh phân tích bài toán.  - Yêu cầu hs làm bài. GV kiểm tra vở  - Tổ chức HS thảo luận nhóm.  - Tổ chức HS chia sẻ kết quả.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng. | - HS đặt tính rồi tính  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 4**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  **\* Dự kiến:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |   [Cánh diều] Giải toán 2 bài: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000- HS quan sát.  **-** Học sinh đọc đề bài.  **- Nhóm 2:** Học sinh hỏi đáp nêu yêu cầu đề.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 4**: HS đổi vở kiểm tra nhau.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  **\* Dự kiến:**  **Bài giải**  Hai lớp sưu tầm được tất cả số bức ảnh là:  145 + 154 = 299 (bức ảnh).  Đáp số: 299 bức ảnh.  - HS nêu lời giải khác.  -Lắng nghe nhận xét | |
| **3.Vận dụng, trải nghiệm**  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó hôm sau chia sẻ với các bạn.  - Hoàn thành VBTT.  - Xem trước bài tới.  - Nhận xét tiết học. | - Hôm nay các em biết thêm được điều gì?  + Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học làm bài tập.  - Thực hiện tại nhà.    - HS lắng nghe. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH TIẾT DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

# tiết 140: PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ) …PHẠM VI 1000 (T1 )

# 

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các năng lực toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000.

**2. Học sinh:**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).    - GV nhận xét, chuyển vào bài mới.  - GV ghi tựa. | | - Hát  - **Cá nhân**: HS quan sát bức tranh. Bức tranh vẽ gì?  - **Nhóm 2**: Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  - Tình huống liên quan tới bức tranh: Hươu cao 587 cm, voi thấp hơn hươu 265 cm. Hỏi voi cao bao nhiêu xăng-ti-mét?  - HS nêu phép tính tìm chiều cao của voi: 587 - 265 = ?  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại tựa bài. |
| **2. Hình thành kiến thức**  - GV cho HS quan sát tranh và nêu đề toán : Bạn Hươu nói “Tôi cao 587cm”. Bạn Voi nói“Tôi thấp hơn bạn 265 cm”. Hỏi bạn Voi cao bao nhiêu xăng ti mét?  + Vậy muốn biết bạn Voi cao bao nhiêu xăng ti mét ta làm phép tính gì ?  - Yêu cầu hs thảo luận nhóm nêu cách đặt tính và kết quả phép tính.  \*GV chốt lại các bước thực hiện tính 587 – 265 = ?  - GV nêu phép tính khác cho HS thực hiện VD : 879 -254 = ?  - Cho HS thực hiện vài phép tính để củng cố cách trừ các số không nhớ trong phạm vi 1000 | **- Toàn lớp:** HS thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn của GV.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi:  - Trong tranh, các bạn đang làm gì?  + Các bạn hươu và voi đang nói chuyện với nhau.  - Bạn Hươu nói gì?  + Bạn Hươu cao 587 cm.  - Bạn Voi nói gì?  + Bạn Voi thấp hơn Hươu 265 cm  - **Cá nhân**: Nêu phép tính thích hợp.  - **Nhóm 2**: HS trao đổi nhóm.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  \* **Dự kiến**  + Đặt tính theo cột dọc.  + Làm tính từ phải sang trái.  -Trừ đơn vị với đơn vị  -Trừ chục với chục  -Trừ trăm với trăm  Vậy 587 – 265 =322  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện các phép tính để củng cố cách làm tính trừ | |
| **3 Luyện tập - Thực hành**  **Bài 1: Tính:**  - Cho học sinh đọc đề, xác định yêu cầu  - Yêu cầu học sinh tự làm bài  - GV tổ chức HS chia sẻ trong nhóm.  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp.  - Cho học sinh nhận xét chữa bài trên bảng phụ  - Yêu cầu nhắc lại quy trình thực hiện trừ  **Bài 2: Đặt tính rồi tính:**  **-**Cho hs đọc đề, xác định yêu cầu  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  -GV chữa bài chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS. | | - HS đặt tính rồi tính  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 2**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  **\* Dự kiến:**  https://i3.wp.com/conkec.com/sites/default/files/screenshot_597_2.png  -Thực hiện từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột  - HS nêu yêu cầu bài.  **- Cá nhân:** HS suy nghĩ làm bài.  - **Nhóm 4**: HS trao đổi thống nhất kết quả.  - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.  https://i3.wp.com/conkec.com/sites/default/files/screenshot_599_0.png**\* Dự kiến:**   |  |  | | --- | --- | |  |  |   -HS đối chiếu đáp án | |
| **4 .Vận dụng, trải nghiệm**  **-** Cho học sinh trình bày cách đặt tính và thực hiện phép trừ  - Hoàn thành VBTT.  - Xem trước bài tới.  - Nhận xét tiết học. | | - Hôm nay các em biết thêm được điều gì?  + Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học làm bài tập.  - Thực hiện tại nhà.  - HS lắng nghe. | |

**IV.ĐIỀU CHỈNH TIẾT DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................